

Số: 21/QĐ-TA

Bà Rịa, ngày 11 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông **Lê Hoàng Anh**
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà **Phùng Nữ Lệ Chi**

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với hồ sơ thụ lý số 22/2021/XLHC ngày 26/02/2021; Quyết định mở phiên họp số 21/2021/QĐ-TA ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Tý, Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 9/12.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu; Chỗ ở: nhà trọ đường Trần Hưng Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Tiền sự: không; Tiền án: không; Con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1968; có vợ tên Trương Thúy A, sinh năm 1989 và 01 con tên Nguyễn An H, sinh năm 2011.

Nhân thân: Tại quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND phường P, thành phố B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 18/4/2019 chấp hành xong.

Ngày 11/01/2021 được đưa vào Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thanh D - Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Trần Thị N– Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 11/01/2021 Công an Phường L, thành phố B kiểm tra hành chính đã phát hiện ông Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá) nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và đưa Ông T đi xét nghiệm. Sau khi xét nghiệm đã xác định Ông T có kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine).

Công an Công an Phường L đã tiến hành lập hồ sơ ghi lý lịch, bảng tường trình của người bị đề nghị, kết quả theo dõi của Trạm y tế Công an Phường L; Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 45/CSTVĐTNMT-YT ngày 20/01/2021 của Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã xác định ông Nguyễn Văn T nghiện ma túy (dạng ma túy tổng hợp chất dạng Amphetamine với 04 dấu hiệu chính).

Tại biên bản vi phạm hành chính ngày 11/01/2021 ông Nguyễn Văn T khai nhận có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu và chỗ ở tại phường P. Theo kết quả xác minh và lý lịch cá nhân được xác nhận ngày 11/01/2021 của Công an phường L đã xác định Ông T có hộ khẩu tại địa phương nhưng không thường xuyên sinh sống thuộc đối tượng không có nơi cư trú ổn định nên đã bàn giao vào Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị tại phiên họp: đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn T với thời gian 15 tháng.

Tại phiên họp ông Nguyễn Văn T thừa nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019, thời gian gần nhất ông sử dụng ma túy vào ngày 09/01/2021 cùng với bạn bè của mình tại nhà. Ông không có ý kiến về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bản thân nhận thức được việc sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe bản thân và cộng đồng, mong muốn được điều trị cai nghiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Tòa án nhân dân thành phố B trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn T với thời gian từ 12 đến 15 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên,

XÉT THẤY:

[1] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị và thẩm quyền:

Về trình tự, thủ tục: việc lập và chuyển hồ sơ đề nghị đã được những người có thẩm quyền thực hiện đúng quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Về thẩm quyền thực hiện đúng quy định tại Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên họp ông Nguyễn Văn T thừa nhận thời gian bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (loại Amphetamine), sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể. Thời gian sử dụng gần nhất là ngày 09/01/2021 thì bị Công an phường L, thành phố B phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[2.2] Xét lời thừa nhận trên của ông Nguyễn Văn T là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc như biên bản vi phạm hành chính của Công an phường L, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xác định Ông T là người nghiện ma túy tổng hợp chất dạng Amphetamine. Sau khi phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, Công an phường L tiến hành xác minh, kết quả xác định Ông T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời gian 03 tháng từ ngày 18/01/2019 và đã chấp hành xong, từ thời điểm tháng 6/2019 đã đi khỏi địa phương, không xác định hiện ở đâu. Do đó xác định Ông T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tiến hành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2.3] Căn cứ vào yêu cầu bổ sung tài liệu, chứng cứ của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố B, kết quả xác minh của Công an phường L ngày 22/2/2021 xác định ông Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại phường P, thành phố B. Tuy nhiên, trước đó vào ngày 18/01/2019 ông T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời gian 03 tháng, chấp hành xong vào ngày 18/4/2019. Căn cứ vào Điều 95, khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì vẫn còn thời hiệu để xem xét xử lý. Hành vi vi phạm của ông Nguyễn Văn T thuộc trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đối với ông Nguyễn Văn T là có cơ sở nên chấp nhận.

[2.4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tiết tiết giảm nhẹ: Từ thời điểm vi phạm và khi được đưa vào Cơ sở cai nghiện thì ông T đã chấp hành tốt các quy định; trong suốt quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị có thái độ thành khẩn, tự nguyện khai báo, ăn năn về hành vi của mình và mong muốn sớm cai nghiện để được trở về hòa nhập cộng đồng. Xét thấy ông Nguyễn Văn T đã nhận thức được việc sử dụng ma túy có hại cho sức khỏe, nên để tạo điều kiện cho Ông T cai nghiện thì cần áp dụng thời gian phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày đưa vào Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Ngày 11/01/2021).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B phối hợp với Công an thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện các thủ tục đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Trưởng Công an thành phố B;
- Trưởng P. LĐTB&XH thành phố B;
- UBND, Công an phường L;
- Ông Nguyễn Văn T;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Lê Hoàng Anh